

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực giám định tư pháp, lĩnh vực công chứng và lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng và lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 72/TTr-STP ngày 06 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 13 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực giám định tư pháp, lĩnh vực công chứng và lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp. Cụ thể:

- Phụ lục I: 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Phụ lục II: 01 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

- Phụ lục III: 10 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC trong lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Sở Tư pháp, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, UBND các xã, phường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết các TTHC này trên phần mềm Hệ thống xử lý dịch vụ công tập trung thành phố Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Thay thế quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC số 01 Phụ lục II danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 05/7/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền tiếp nhận và thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

- Bãi bỏ Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp thành phố Huế.

- Thay thế quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC thứ 3, 5 Phụ lục I, TTHC thứ 1 đến 7 Phụ lục II Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Mạnh

Phụ lục I
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Kèm theo Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình (Mã số TTHC)	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp (2.000555)	Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 31 tháng 03 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp
2	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất (1.001117)	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp (2.000555)

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố và chuyển hồ sơ (bản giấy) cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	02 giờ làm việc

Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>); - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	16 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký duyệt hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

2. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất (1.001117)

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố và chuyển hồ sơ (bản giấy) cho Phòng chuyên môn xử lý;	02 giờ làm việc

		- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>); - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	16 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, ký duyệt hồ sơ.	02 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	01 giờ làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Kèm theo Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình (Mã số TTHC)	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Bổ nhiệm công chứng viên (1.013803)	Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng và lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Bổ nhiệm công chứng viên (1.013803)

- Thời hạn giải quyết:
- + Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trong trường hợp cần thiết thì tiến hành xác minh tính hợp pháp của hồ sơ, thời hạn xác minh hồ sơ không quá 15 ngày làm việc và có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm công chứng viên kèm theo hồ sơ đề nghị bổ nhiệm đối với những trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm công chứng viên; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.
- + Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp kèm theo hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định bổ nhiệm công chứng viên; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do cho Sở Tư pháp và người đề nghị bổ nhiệm công chứng viên. Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
I. TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; Số hóa hồ sơ, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải	02 giờ làm việc

	ứng dịch vụ bưu chính công ích	quyết TTHC thành phố và chuyển hồ sơ (bản giấy) cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	
II. TẠI SỞ TƯ PHÁP			
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>); - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	- 66 giờ làm việc - Trường hợp cần xác minh: 106 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, xác nhận văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Kiểm tra, phê duyệt dự thảo văn bản kèm hồ sơ trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét quyết định bổ nhiệm công chứng viên.	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư của Sở Tư pháp	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố.	02 giờ làm việc
III. TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ			
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PVHCC thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố xử lý.	02 giờ làm việc
Bước 7	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, xác nhận kết quả hồ sơ.	60 giờ làm việc
Bước 8	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký xác nhận vào hồ sơ.	08 giờ làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND thành phố	Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định bổ nhiệm công chứng viên; trường hợp từ chối thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.	08 giờ làm việc
Bước 10	Bộ phận Văn thư VP UBND thành phố.	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung	02 giờ làm việc

		ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	
IV. TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP			
Bước 11	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC cần xác minh			160 giờ làm việc

Phụ lục III
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC CHỨNG THỰC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Cấp bản sao từ sổ gốc (2.000908)	Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng và lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp
2	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được) (2.000884)	
3	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng (2.001008)	
4	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (2.001035)	
5	Chứng thực di chúc (2.001019)	
6	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản (2.001016)	
7	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (2.001406)	
8	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch (2.000913)	
9	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch (2.000927)	
10	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực (2.000942)	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Cấp bản sao từ sổ gốc (2.000908)

- Thời hạn giải quyết: Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, tổ chức nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích/các cơ quan lưu trữ hồ sơ	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	01 giờ làm việc
Bước 2	Chuyên viên giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>). - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	04 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn/Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
	thành phố/cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích/các cơ quan lưu trữ hồ sơ		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc

2. Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được) (2.000884)

- Thời hạn giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>). - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>)	04 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả.	01 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc

3. Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã (2.001008)

- Thời hạn giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. (Dự	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
		<i>thảo vấn bản từ chối, nêu rõ lý do).</i> - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>)	
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã các cơ quan lưu trữ hồ sơ	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc

4. Thủ tục chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (2.001035)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Việc chứng thực các giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất, việc	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý;	02 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
	<i>chứng thực các giao dịch về nhà ở được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà, trừ các trường hợp sau: chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản; chứng thực di chúc, chứng thực văn bản từ chối nhận di sản; chứng thực văn bản ủy quyền liên quan đến việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất, nhà ở; chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch nêu trên).</i>	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. <i>(Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do).</i> - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa <i>(kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...)</i> .	07 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả.	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

5. Chứng thực di chúc (2.001019)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	02 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>). - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	07 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

6. Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản (2.001016)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	02 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>). - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	07 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

7. Thủ tục chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (2.001406)

- Thời hạn giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã <i>(Việc chứng thực các giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất, việc chứng thực các giao dịch về nhà ở được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	02 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. <i>(Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do).</i> - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa <i>(kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...)</i> .	07 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

8. Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch (2.000913)

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã <i>(Việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch được thực hiện tại cơ quan đã chứng thực giao dịch. Trường hợp sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ di chúc thì có thể chứng thực tại bất kỳ cơ quan có thẩm quyền chứng thực nào)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. <i>(Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do);</i> - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa <i>(kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...)</i>.	04 giờ làm việc
Bước 3	Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả.	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
	cấp xã		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc

9. Sửa lỗi sai sót trong giao dịch (2.000927)

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. (<i>Dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>). - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	04 giờ làm việc
Bước 3	Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả.	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố;	0.5 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
	tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc

10. Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực (2.000942)

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức, thu phí, lệ phí/hướng dẫn cá nhân/tổ chức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.	01 giờ làm việc
Bước 2	Công chức giải quyết hồ sơ	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết (<i>dự thảo văn bản từ chối, nêu rõ lý do</i>). - Trường hợp cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, chuyển ngược về Bộ phận Một cửa (<i>kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...</i>).	04 giờ làm việc
Bước 3	Văn phòng UBND cấp xã	Thẩm định, xem xét xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND ký phê duyệt kết quả.	01 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư	Đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và chuyển kết quả (bản điện tử) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	0.5 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	0.5 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc